| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN TÂN PHÚ**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 364/2017/DS – ST
Ngày: 06-9-2017
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Ngọc Mỹ

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Bùi Ngọc Hiếu

2. Bà Đoàn Thị Cẩm Nhung

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa***: không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T - Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 223/2017/TLST- DS ngày 06 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2017/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V;
Trụ sở: số 89, đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H;
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Thanh D , sinh năm 1993;
*(Văn bản ủy quyền số 4825/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 26/5/2017)*
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thùy L , sinh năm 1982;
Địa chỉ: số 55/47, đường L, phường T, quận T, TP.H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/5/2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần V và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Hồ Thanh D là người đại

diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/12/2014 Ngân hàng Thương mại cổ phần V(gọi tắt là Ngân hàng V) có ký kết hợp đồng tín dụng và đề nghị cấp thẻ ngày 17/12/2014 có nội dung thỏa thuận như sau:

Ngân hàng V cho khách hàng là Nguyễn Thị Thùy L vay khoản tiền 17.850.000 đồng để sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị Thùy L sẽ phải thanh toán tổng số tiền cho Ngân hàng V là 24.422.000 đồng (bao gồm gốc và lãi) trong thời hạn 12 tháng, lãi suất hai bên thỏa thuận 5%/tháng, mỗi tháng bà Nguyễn Thị Thùy L thanh toán cho Ngân hàng V là 2.268.000 đồng vào ngày 01 hàng tháng. Kỳ đầu tiên vào ngày 01/02/2015.

Thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Thùy L đã nhận được khoản vay, sau đó thanh toán cho Ngân hàng V được 8.242.000 đồng được 4 kỳ. Tuy nhiên, từ ngày đó đến nay khách hàng không thanh toán nữa mặc dù Ngân hàng V đã dùng nhiệu biện pháp truy đòi. Hiện nay bà Nguyễn Thị Thùy L còn nợ Ngân hàng V là 16.180.000 đồng (cả gốc và lãi).

Nay đại diện nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L thanh toán khoản nợ còn thiếu cho Ngân hàng V là 16.180.000 đồng (trong đó nợ gốc là 13.188.393 đồng, nợ lãi là 2.991.707 đồng - kèm theo bản tính lãi) . Yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu tính lãi phát sinh trước và sau khi án có hiệu lực thi hành.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn – Ngân hàng V do ông Hồ Thanh D làm đại diện theo ủy quyền vẫn giữ các ý kiến yêu cầu trên.

- Bị đơn – bà Nguyễn Thị Thùy L đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tòa án không lấy được lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được. Bà Nguyễn Thị Thùy L có yêu cầu được vắng mặt trong tất cả các buổi hòa giải, xét xử. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T không tham gia phiên tòa*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*1.Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Căn cứ đơn khởi kiện của Ngân hàng V, Hội đồng xét xử xác định vụ án trên là tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Do bị đơn bà Nguyễn Thị Thùy L hiện đang cư trú tại quận T nên Tòa án nhân dân quận T thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: B*à Nguyễn Thị Thùy L đã được Tòa án nhân dân quận T quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập theo khoản 1, khoản 2 Điều 177; khoản 2 Điều 220; khoản 3 Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bà Nguyễn Thị Thùy L có yêu cầu vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận T vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thùy L .

*2.Về yêu cầu của nguyên đơn:*

- Xét yêu cầu thanh toán nợ còn thiếu với tổng số tiền là 16.180.000 đồng (trong đó nợ gốc là 13.188.393 đồng, nợ lãi là 2.991.707 đồng )Không yêu cầu tính lãi phát sinh trước và sau khi án có hiệu lực thi hành.

Căn cứ vào hợp đồng số 20141226-801002-0016 ngày 20/12/2014 và lời khai của đại diện nguyên đơn thì có đủ cơ sở để xác định bà Nguyễn Thị Thùy L còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền gốc 17.850.000 đồng để sử dụng vào mục đích tiêu dùng, thời hạn 12 tháng, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng đến nay gốc và lãi là 24.422.000 đồng(cả gốc và lãi ) bà Linh đã thanh toán 8.242.000 đồng và hiện nay bà Linh còn nợ 16.180.000 đồng (trong đó nợ gốc là 13.188.393 đồng, nợ lãi là 2.991.707 đồng - kèm theo bản tính lãi). Tại bản tự khai bà Nguyễn Thị Thùy L xác nhận hiện bà còn nợ Ngân hàng V tổng cộng 16.180.000 đồng. Do bà Nguyễn Thị Thùy L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L thanh toán khoản nợ 16.180.000 đồng, không yêu cầu tính lãi phát sinh trước và sau khi án có hiệu lực thi hành là phù hợp với quy định của Pháp luật và phù hợp với điểm 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 qui định: "*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"* nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về thời hạn thanh toán: Xét thấy do bà Nguyễn Thị Thùy L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được qui định trong hợp đồng tín dụng nên nguyên đơn yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

*3. Về án phí:*

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 809.000 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 404.500 đồng cho Ngân hàng V theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 009297 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 471; Điều 474 Bộ Luật Dân Sự năm 2005;

- Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn**

- Buộc bà Nguyễn Thị Thùy L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng ký ngày 20/12/2014 là 16.180.000 đồng (trong đó nợ gốc là 13.188.393 đồng, nợ lãi là 2.991.707 đồng).

- Thời hạn thi hành: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**2. Án phí dân sự sơ thẩm:**

- Bà Nguyễn Thị Thùy L  phải chịu án phí là 809.000(tám trăm lẽ chín ngàn) đồng.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 404.500 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 009297 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3. Quyền kháng cáo:**

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Thùy L  được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- TAND Tp. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Ngọc Mỹ**